

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành:
**Hợp nhất, nâng cấp Công dịch vụ công tỉnh với Hệ thống một cửa
điện tử cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã để tạo lập Hệ thống thông tin
giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 04/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc quy định về lập và quản lý chi phí dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn cứ Quyết định số 2378/QĐ-BTTTT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin Truyền thông về công bố định mức chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng ngân sách nhà nước; Quyết định số 1688/QĐ-BTTTT ngày 11/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2378/QĐ-BTTTT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin Truyền thông;

Căn cứ Nghị quyết số 264/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Hợp nhất, nâng cấp Công dịch vụ công tỉnh với Hệ thống một cửa điện tử cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã để tạo lập Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 729/QĐ-UBND ngày 06/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về phê duyệt Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật dự án Hợp nhất, nâng cấp Công dịch vụ công tỉnh với Hệ thống một cửa điện tử cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã để tạo lập Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 3841/QĐ-UBND ngày 19/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về phê duyệt điều chỉnh thời gian dự án Hợp nhất, nâng cấp Công dịch vụ công tỉnh với Hệ thống một cửa điện tử cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã để tạo lập Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 4277/QĐ-UBND ngày 14/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: Hợp nhất, nâng cấp Công dịch vụ công tỉnh với Hệ thống một cửa điện tử cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã để tạo lập Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 146/TTr-STC ngày 10/01/2025 (kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành Hợp nhất, nâng cấp Công dịch vụ công tỉnh với Hệ thống một cửa điện tử cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã để tạo lập Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thanh Hóa ngày 30/12/2024 của Sở Tài Chính; Tờ trình số 477/TTr-HCC ngày 22/11/2024 của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành

- Tên dự án: Hợp nhất, nâng cấp Công dịch vụ công tỉnh với Hệ thống một cửa điện tử cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã để tạo lập Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thanh Hóa.

- Chủ đầu tư: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa.

- Địa điểm xây dựng: Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa, UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

- Thời gian khởi công, hoàn thành: Từ tháng 01/2024 đến tháng 07/2024.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng.

Nội dung	Dự toán công trình điều chỉnh lần cuối	Giá trị quyết toán
Tổng số	9.041.676.000	8.702.309.000
- Chi phí thiết bị	8.235.810.000	7.953.230.000
- Chi phí quản lý dự án	148.665.000	141.135.000
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	592.933.000	581.344.000
- Chi phí khác	64.268.000	26.600.000
- Chi phí dự phòng	0	0

2. Vốn đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng.

Số TT	Nguồn vốn	Dự toán công trình điều chỉnh lần cuối	Thực hiện			
			Giá trị phê duyệt quyết toán	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân	Số vốn phải thu hồi
Tổng số		9.041.676.000	8.702.309.000	8.080.376.515	621.932.485	0
1	Vốn đầu tư công					
	Vốn ngân sách tỉnh: Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh	9.041.676.000	8.702.309.000	8.080.376.515	621.932.485	0

Ghi chú: Số vốn còn được giải ngân: 621.932.485 đồng, trong đó:

- Từ nguồn vốn còn dư chưa thanh toán: 19.623.485 đồng
- Từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh: 602.309.000 đồng

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng.

STT	Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
		Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số		8.702.309.000			
1	Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	8.702.309.000			
2	Tài sản ngắn hạn				

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

5. Vật tư, thiết bị tồn đọng (nếu có): Không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư

1.1. Được phép tất toán chi phí và nguồn vốn đầu tư: 8.702.309.000 đồng.

Đơn vị tính: Đồng.

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
Tổng số		8.702.309.000	
1	Vốn đầu tư công		
	Vốn ngân sách tỉnh: Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh	8.702.309.000	

1.2. Các khoản công nợ tính đến ngày khóa sổ lập Báo cáo quyết toán.

a) Các khoản phải thu:	0 đồng
b) Các khoản phải trả:	621.932.485 đồng
- Công ty CP tin học Tân Dân:	397.662.000 đồng
- Công ty CP phát triển CN và ứng dụng ITS:	69.835.485 đồng
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Thanh Hóa:	141.135.000 đồng
- Sở Tài chính Thanh Hóa:	13.300.000 đồng

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản 8.702.309.000 đồng.

Đơn vị tính: Đồng.

Số TT	Tên đơn vị quản lý tài sản	Tài sản dài hạn/ cố định	Tài sản ngắn hạn
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa.	8.702.309.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan:

- Sở Tài chính, Chủ đầu tư chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và các cơ quan liên quan về tính chính xác của số liệu, nội dung thẩm tra và hồ sơ trình phê duyệt quyết toán dự án.
- Chủ đầu tư có trách nhiệm báo cáo cấp có thẩm quyền bố trí nguồn vốn còn thiếu để thanh toán cho các đối tượng công nợ của dự án.

4. Các nghiệp vụ khác (nếu có): Đơn vị hạch toán theo chế độ hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (đề b/c);
- Lưu: VT, CNTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Xuân Liêm